

Số: /HD-SNN

Lạng Sơn, ngày tháng 02 năm 2022

HƯỚNG DẪN

Thực hiện Chương trình trồng cây xanh phân tán trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2022 - 2025

Căn cứ Luật Lâm nghiệp số 16/2017/QH14 ngày 15/11/2017;

Căn cứ Quyết định số 524/QĐ-TTg ngày 01/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025”;

Căn cứ Kế hoạch số 2616/KH-BNN-TCLN ngày 07/5/2021 Triển khai Quyết định số 524/QĐ-TTg ngày 01/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Trồng một tỷ cây xanh giai đoạn 2021-2025”;

Căn cứ Nghị quyết số 30-NQ/TU ngày 03/6/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển lâm nghiệp bền vững tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 234/QĐ-UBND ngày 07/02/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án phát triển lâm nghiệp bền vững trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2020-2030;

Căn cứ Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 26/7/2021 của UBND tỉnh Lạng Sơn về Tổng thể phát triển lâm nghiệp bền vững trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2030;

Sở Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn thực hiện Chương trình trồng cây xanh phân tán trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2022 – 2025 như sau:

I. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Phạm vi điều chỉnh

Hướng dẫn thực hiện Chương trình trồng cây xanh phân tán trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn sử dụng vốn sự nghiệp lâm nghiệp của tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng

Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Nội dung hỗ trợ.

Hỗ trợ cây giống lâm nghiệp cho các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư.

2. Tiêu chuẩn cây giống

Cây giống hỗ trợ trồng phân tán đảm bảo đáp ứng yêu cầu về nguồn gốc xuất xứ theo các quy định:

- Danh mục các tiêu chuẩn quốc gia về giống cây trồng lâm nghiệp kèm theo Nghị định số 27/2021/NĐ-CP ngày 25/3/2021 của Chính phủ Về quản lý giống cây trồng lâm nghiệp;

- Thông tư số 22/2021/TT-BNNPTNT ngày 29/12/2021 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định Danh mục loài cây trồng lâm nghiệp chính; công nhận giống và nguồn giống cây trồng lâm nghiệp;

- Tiêu chuẩn kèm theo quyết định phê duyệt đơn giá cây giống xuất vườn của UBND tỉnh.

3. Đối tượng trồng

- Đất lâm nghiệp có diện tích dưới 0,3 ha, vườn nhà, hành lang giao thông, ven sông, kênh, mương, bờ vùng, bờ thửa, nương rẫy;

- Trong khuôn viên các trụ sở, trường học, bệnh viện, nhà máy, xí nghiệp, khu công nghiệp, khu chế xuất, các công trình tín ngưỡng và các công trình công cộng khác;

- Trồng kết hợp phòng hộ trong khu canh tác nông nghiệp và các thửa đất nhỏ phân tán;

- Trồng ở những khu vực có nguy cơ sạt lở cao, đất bị suy thoái, bãi thải khai thác khoáng sản và đất chưa sử dụng khác.

4. Mức hỗ trợ

- Hỗ trợ 100% cây giống theo đơn giá được UBND tỉnh phê duyệt; các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư khi nhận cây hỗ trợ có thể trồng xen, trồng dặm, rải rác ở một hoặc nhiều địa điểm.

- Đối với những điểm trồng liên vùng, căn cứ mật độ từng loài cây để xác định số lượng cây được hỗ trợ cho phù hợp; riêng hỗ trợ cây giống trồng trên đất lâm nghiệp đảm bảo diện tích trồng liên vùng dưới 0,3 ha đối với mỗi tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư. Chi tiết mật độ từng loài cây có Phụ lục I kèm theo.

5. Điều kiện hỗ trợ

- Các đối tượng được hỗ trợ phải có đất được giao, được thuê hoặc đã sử dụng ổn định lâu dài không tranh chấp.

- Có danh sách đăng ký phù hợp về loài cây, mức hỗ trợ tại hướng dẫn này, có xác nhận của UBND cấp xã.

III. KỸ THUẬT TRỒNG, CHĂM SÓC, BẢO VỆ CÂY TRỒNG

1. Kỹ thuật trồng.

- Chọn loài cây trồng: Chọn loài cây trồng phù hợp quy định tại hướng dẫn này, phù hợp với mục đích và điều kiện lập địa nơi trồng, ưu tiên lựa chọn các loài cây trồng lâm nghiệp chính, cây bản địa, thân gỗ, đa mục đích, có giá trị bảo vệ môi trường, tác dụng phòng hộ cao, cây quý, hiếm, mang bản sắc văn hóa địa phương.

- Xử lý thực bì: Phát dọn thực bì toàn diện, theo băng hoặc theo đám phù hợp với điều kiện thực tế và đặc tính sinh thái của loài cây trồng. Thực bì xử lý xong được gom theo băng, theo đám, hạn chế đốt, trường hợp đốt thực bì cần kiểm soát chặt chẽ.

- Làm đất: Làm đất toàn diện hoặc cục bộ bằng cơ giới hoặc thủ công. Kích thước hố trồng từ 30 x 30 x 30 cm trở lên (tùy thuộc theo loài cây); lấp hố trước khi trồng từ 5-10 ngày (khuyến khích thực hiện kết hợp với bón lót).

- Thời vụ trồng: Theo thời vụ trồng rừng của tỉnh và nội dung khuyến cáo hàng năm của Tổng cục Lâm nghiệp.

- Mật độ, phương thức trồng:

+ Mật độ trồng: tùy theo loài cây, điều kiện lập địa, phương thức và mục đích trồng để chọn mật độ trồng phù hợp;

+ Phương thức trồng: trồng thuần loài hoặc trồng hỗn giao nhiều loài cây, hoặc trồng xen giữa cây lâm nghiệp với cây lương thực, thực phẩm, cây lâm sản ngoài gỗ.

2. Chăm sóc, bảo vệ cây trồng

Cây sau khi trồng cần thường xuyên kiểm tra, giám sát, không để trâu, bò và các loại gia súc phá hoại; không để xảy ra cháy rừng và các tác động khác gây hại đến cây trồng. Khuyến khích các đối tượng trồng cây áp dụng các biện pháp kỹ thuật chăm sóc cây trồng như sau:

- Phát cây bụi, dây leo, cỏ dại xâm lấn; xới đất và vun gốc cho cây;

- Số lần chăm sóc: tùy thuộc vào mức độ xâm lấn của thực bì ảnh hưởng đến sinh trưởng của cây trồng để thực hiện số lần chăm sóc phù hợp; trung bình mỗi năm chăm sóc 02 lần;

- Bón thúc: tùy theo đặc điểm sinh trưởng phát triển của cây trồng để quyết định thời điểm, số lần bón thúc, loại phân bón và khối lượng phân bón; bón thúc được tiến hành cùng với xới đất, vun gốc cây;

- Trồng dặm: sau khi trồng 01 tháng, kiểm tra tỷ lệ sống; nếu tỷ lệ cây sống dưới 85% so với số cây trồng ban đầu thì phải trồng dặm.

IV. TRÌNH TỰ, THỦ TỤC HỖ TRỢ, HỒ SƠ NGHIỆM THU, THANH QUYẾT TOÁN

1. Xây dựng kế hoạch trồng cây xanh phân tán

Vào Quý IV hàng năm, Chi cục Kiểm lâm chỉ đạo Hạt Kiểm lâm các huyện, thành phố lập kế hoạch cụ thể, phối hợp với UBND cấp xã, tuyên truyền, vận động đến các đối tượng được hỗ trợ theo quy định tại hướng dẫn này. Rà soát quỹ đất, tổng hợp nhu cầu trồng cây trên địa bàn, đảm bảo phù hợp với chỉ tiêu đã được giao tại Phụ lục II, kèm theo Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 26/7/2021 của UBND tỉnh về Tổng thể phát triển lâm nghiệp bền vững trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2030, làm cơ sở phân bổ kinh phí cho phù hợp.

2. Trình tự triển khai thực hiện

2.1. Đăng ký thực hiện

- Căn cứ chỉ tiêu kế hoạch vốn được giao và kết quả rà soát quỹ đất trống, nhu cầu trồng cây xanh phân tán của các huyện, thành phố, Chi cục Kiểm lâm chỉ đạo Hạt Kiểm lâm các huyện, thành phố phối hợp với UBND cấp xã thống nhất danh sách đăng ký đảm bảo phù hợp với chỉ tiêu kế hoạch được giao.

- Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp danh sách đăng ký theo từng đối tượng (tổ chức; hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư), xác định số cây trồng, gửi văn bản về Hạt Kiểm lâm cấp huyện làm cơ sở tổng hợp theo mẫu tại Phụ lục II – Mẫu 01.

- Căn cứ văn bản đăng ký của UBND cấp xã, Hạt Kiểm lâm tổng hợp kết quả đăng ký gửi về Chi cục Kiểm lâm tỉnh theo mẫu tại Phụ lục II – Mẫu 01.

Chi cục Kiểm lâm tổng hợp, tham mưu trình cấp có thẩm quyền xem xét, thẩm định, phê duyệt kế hoạch mua sắm và kế hoạch lựa chọn nhà thầu, tổ chức ký hợp đồng với đơn vị cung ứng cây giống, làm cơ sở triển khai cấp cây cho đối tượng trồng rừng theo quy định.

2.2. Cấp cây giống

Căn cứ kế hoạch lựa chọn nhà thầu được phê duyệt và nội dung hợp đồng ký kết với đơn vị cung ứng cây giống. Chi cục Kiểm lâm chỉ đạo chủ vườn ươm tổ chức cấp cây theo đúng đối tượng, số lượng, loài cây, đảm bảo tiêu chuẩn cây giống xuất vườn kèm hồ sơ, chứng từ theo quy định. Chỉ đạo Hạt Kiểm lâm cấp huyện giám sát việc cấp cây giống, hướng dẫn công tác bảo quản, kỹ thuật trồng cây đảm bảo chất lượng, kịp thời vụ.

Hạt Kiểm lâm các huyện, thành phố thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, trực tiếp việc cấp cây giữa chủ vườn ươm với UBND cấp xã, cấp cây cho các đối tượng trồng cây xanh phân tán. Biên bản giao nhận cây giống, tổng hợp kết quả giao nhận cây theo mẫu tại Phụ lục II-Mẫu 02.

2.3. Nghiệm thu

- Thời gian nghiệm thu: sau khi trồng cây được 01 tháng trở lên.

- Thành phần tham gia nghiệm thu: Hạt Kiểm lâm; UBND cấp xã, thôn; đối tượng được hỗ trợ (theo đề nghị của Hạt Kiểm lâm, nếu cần thiết).

- Căn cứ để nghiệm thu: Văn bản giao chỉ tiêu kế hoạch, vốn của cấp có thẩm quyền giao, phân bổ; Hợp đồng mua bán cây giống; Biên bản giao nhận cây giống (có danh sách kèm theo).

- Nội dung nghiệm thu:

+ Hạt Kiểm lâm chủ trì phối hợp với UBND cấp xã tiến hành nghiệm thu 100% khối lượng thực hiện. Biên bản nghiệm thu theo mẫu tại Phụ lục II-Mẫu 03; báo cáo kết quả nghiệm thu theo mẫu tại Phụ lục II-Mẫu 04.

+ Chi cục Kiểm lâm kiểm tra nghiệm thu 3-5% khối lượng thực hiện của các đơn vị.

+ Điều kiện đạt nghiệm thu: trồng đúng loài cây và số lượng cây được cấp, đúng đối tượng được hỗ trợ; cây trồng đúng kỹ thuật, sinh trưởng, phát triển từ mức trung bình trở lên, tỷ lệ sống tối thiểu 85%, công tác chăm sóc, bảo vệ đảm bảo kỹ thuật. Trường hợp tỷ lệ cây sống dưới 85%, đề nghị đối tượng được hỗ trợ tự bỏ kinh phí mua cây trồng dặm.

3. Công tác thanh, quyết toán vốn

- Đối với Hạt Kiểm lâm: Hồ sơ thanh toán của các huyện (hồ sơ cấp cây và nghiệm thu) nộp về Chi cục Kiểm lâm **trước ngày 30 tháng 10** hàng năm để tổng hợp, làm cơ sở kiểm tra và thực hiện thanh quyết toán theo quy định.

- Đối với Chi cục Kiểm lâm: thực hiện thanh, quyết toán vốn theo quy định hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chi cục Kiểm lâm (chủ đầu tư Chương trình trồng cây xanh phân tán trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2022-2025), quản lý, sử dụng có hiệu quả nguồn vốn giao; chỉ đạo Hạt Kiểm lâm các huyện, thành phố rà soát quỹ đất trồng, tổng hợp nhu cầu hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân; trực tiếp ký hợp đồng cung ứng cây giống với các vườn ươm đủ điều kiện, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân được hỗ trợ thực hiện trồng, chăm sóc, bảo vệ cây trồng đúng kỹ thuật. Thực hiện thủ tục thanh, quyết toán nguồn vốn được giao theo quy định.

2. Hướng dẫn này được thực hiện từ ngày 01/01/2022 và thay thế Hướng dẫn số 01/HD-SNN-KL ngày 10/01/2017 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc hướng dẫn thực hiện chương trình trồng cây phân tán trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị chủ đầu tư; UBND các huyện, thành phố và các đơn vị có liên quan liên quan kịp thời phản ánh bằng văn bản về Sở Nông nghiệp và PTNT để xem xét sửa đổi, bổ sung phù hợp./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo sở;
- Phòng KHTC, Thanh tra;
- Chi cục Kiểm lâm;
- Lưu VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Vũ Văn Thịnh

HỆ THỐNG PHỤ LỤC KÈM THEO HƯỚNG DẪN

TT	Phụ lục	Nội dung
1	Phụ lục 01	Mật độ quy chuẩn theo loài cây
2	Phụ lục 02	Phụ lục II, Chỉ tiêu trồng cây xanh phân tán đã được UBND giao tại Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 26/7/2021 của UBND tỉnh
3	Phụ lục 03	
	- Mẫu 01	- Văn bản đăng ký của UBND cấp xã (có danh sách kèm theo) - Báo cáo kết quả tổng hợp đăng ký của Hạt Kiểm lâm cấp huyện
	- Mẫu 02	- Biên bản giao nhận cây giống (có danh sách kèm theo); - Biểu tổng hợp cấp cây của huyện/thành phố.
	- Mẫu 03	Biên bản nghiệm thu của Hạt Kiểm lâm cấp huyện (Có danh sách kèm theo)
	- Mẫu 04	Báo cáo kết quả nghiệm thu của Hạt Kiểm lâm cấp huyện (có biểu tổng hợp kèm theo)